

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-ST

Ngày 26 - 12 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Trí

Ông Nguyễn Danh Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019;

Đối với các bị cáo:

1. **Lê Hữu T1**, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1996 tại: xã B, huyện T; nơi cư trú: thôn Tr, xã B, huyện T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T1: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Hữu T và bà Lê Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. **Lê Hữu H1**, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1998 tại: xã B, huyện T; nơi cư trú: thôn Tr, xã B, huyện T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T1: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Hữu S và bà Lê Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. **Lê Sỹ D**, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1996 tại: xã B, huyện T; nơi cư trú: thôn Tr, xã B, huyện T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T1: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Sỹ P và bà Lê Thị G; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

4. **Lường Văn H2**, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1998 tại: xã B, huyện T; nơi cư trú: thôn Nh, xã B, huyện T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T1: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lường Văn T và bà Lê Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

5. **Lê Đôn N**, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1998 tại: xã B, huyện T; nơi cư trú: thôn Tr, xã B, huyện T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới T1: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Đôn H1 và bà Lê Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trịnh Công T2, sinh năm 1994, địa chỉ: phố Neo, xã N, huyện T; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Phạm Đình G, sinh năm 1996, địa chỉ: thôn 7, xã Th, huyện T; vắng mặt.

2. Chị Lê Thị Q, sinh năm 1994, địa chỉ: thôn Nh, xã B, huyện T; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn T2 C, sinh năm 1995, địa chỉ: thôn P, xã N, huyện T; vắng mặt.

4. Chị Đỗ Thị Thùy L, sinh năm 1999, địa chỉ: thôn T, xã X, huyện T; vắng mặt.

5. Anh Lê Bá N1, sinh năm 1995, địa chỉ: xóm 11, xã B, huyện T; vắng mặt.

6. Anh Trần Viết Đ, sinh năm 1997, địa chỉ: xóm 11, xã B, huyện T; vắng mặt.

7. Lê Văn T3, sinh năm 1997, địa chỉ: thôn 4, xã Thọ Lộc, huyện T; vắng mặt.

8. Lê Công Đ1, sinh năm 1997, trú tại: số nhà 40, tổ 41, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

9. Anh Lê Kỳ H1, sinh năm 1994, địa chỉ: phố Neo, xã N, huyện T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/02/2019, Phạm Đình G thuê anh Trịnh Công T2 lái xe taxi chở G và bạn gái là Đỗ Thị Thùy L đi từ xã Xuân Hòa về xã Thọ Lộc. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 47C trước quán karaoke Ven Sông thuộc phố Neo, xã N thì G yêu cầu dừng xe để G lấy xe máy đang gửi ở nhà bạn. G và L xuống xe thì có Lê Công Đ1 và Lê Kỳ H1 trên ghẹo L, nên giữa hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó Đ1 và Lê Kỳ H1 xông lại dùng tay đấm, tát vào mặt và người G. Lúc này có nhóm thanh niên ở xã B gồm: Lê Văn T1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2, Lê Đôn N và Lê Hữu H1 đi xe máy qua. H2 điều khiển xe chở Lê Hữu H1 dừng lại thì Đ1, Lê Kỳ H1 tưởng H2 là bạn của anh G nên Đ1 dùng tay đấm vào đầu H2, còn Lê Kỳ H1 nhặt gạch chạy lại phía H2. H2 điều khiển xe bỏ chạy hướng lên cầu Trắng xã N; G và L cũng chạy bộ theo.

Đ1 và Lê Kỳ H1 đứng dưới chân cầu nhặt gạch, đá ném lên cầu về phía nhóm của T1. T1, D, H2, N và Lê Hữu H1 cũng dừng xe máy nhặt gạch, đá ném về phía Đ1 và Lê Kỳ H1 và đã ném trúng vào xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante, biển kiểm soát 36A-210.47 của anh T2 đang đỗ ở phía bên pH2 đường. Anh T2 lùi xe về phía sau, cách vị trí ban đầu khoảng 10m. Nhóm của T1 tiếp tục dón đuổi ném Đ1 và Lê Kỳ H1; khi đến đoạn đường đối diện quán Ven Sông thì Đ1 và Lê Kỳ H1 bỏ chạy. Lúc này thấy anh T2 đang đứng cạnh xe ô tô thì T1, D, H2, N và Lê Hữu H1 cầm gạch ném liên tiếp về phía anh T2 và xe ô tô (khoảng cách khoảng 5 - 10m) nhưng không trúng người mà trúng vào xe ô tô của anh T2. Anh T2 bỏ chạy về hướng đường rẽ đi xã B nhặt một cây chổi quét sơn đuổi nhóm của T1; Khi đó G chạy đến can ngăn và nói: đây không pH2 là người đánh G mà là tài xế lái xe; thì nhóm của T1 không ném nữa, mà quay lại cầu Trắng lấy xe đi về nhà.

Tại biên bản khám phương tiện xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Avante, biển kiểm soát 36A-210.47 của anh T2 lập hồi 01 giờ 30 phút ngày 04/02/2019 thể hiện: có các vết cào xước tại đèn pha, cos trước bên trái, các vết cào xước trên nắp capo; các vết nứt vỡ tại kính chắn gió phía trước tạo lực làm vỡ toàn bộ bề mặt kính chắn gió.

Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản xác định giá trị thiệt hại đối với xe ô tô của anh T2. Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 27/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thọ Xuân, kết luận: chi phí cần thiết để khôi phục nguyên trạng tài sản như trước thời điểm bị xâm hại là 5.625.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N đã tự nguyện thống nhất mỗi bị cáo đóng góp 800.000 đồng và thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh Trịnh Công T2 được số tiền 4.000.000 đồng, anh T2 đã nhận tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tang vật thu giữ gồm: 02 mảnh gạch vỡ màu nâu đỏ; 01 viên gạch chỉ xây dựng bị nứt một mảnh, kích thước (21x10x5,5)cm, màu nâu đỏ; 01 đoạn gậy nửa gậy chổi quét sơn dài 2,4m, đường kính 2cm, bị gãy đôi cách vị trí tay cầm 1,4m và 01 mảnh gạch kích thước (15x13x10)cm, màu xám bám hồ vữa. Hiện đang được quản lý và nhập kho vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSTX ngày 25/11/2019 Viện kiểm sát nhân

dân huyện Thọ Xuân đã truy tố các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng nêu là đúng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị hại Trịnh Công T2 vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: anh T2 đã nhận số tiền 4.000.000 đồng, do các bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường và không yêu cầu các bị cáo pH2 bồi thường gì thêm. Anh T2 có đơn xin bãi nại (rút yêu cầu khởi tố) đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 178; Điều 17; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo,

Xử phạt các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Về vật chứng đề nghị: tịch thu, tiêu hủy gồm: 02 mảnh gạch vỡ màu nâu đỏ; 01 mảnh gạch kích thước (15x13x10)cm, màu xám bám hồ vữa; 01 viên gạch chỉ xây dựng bị nứt một mảnh, kích thước (21x10x5,5)cm, màu nâu đỏ; 01 đoạn gậy nửa gậy chổi quét sơn dài 2,4m, đường kính 2cm, bị gãy đôi cách vị trí tay cầm 1,4m, (đã qua sử dụng).

Về án phí: buộc các bị cáo pH2 chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng các bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về T1 hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện T3, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận định giá, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào đêm ngày 03, rạng sáng ngày 04 tháng 02 năm 2019, Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lường Văn H2 và Lê Đôn N đã cùng có hành vi dùng gạch đá ném vào xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Avante, biển kiểm soát 36A-210.47 của anh Trịnh Công T2 đang đậu tại đoạn đường 47C, phía đối diện quán Ven Sông ở phố Neo, xã N, huyện Thọ Xuân làm hư hỏng bộ phận đèn pha, cos bên trái, kính chắn gió và nắp capo trước, gây thiệt hại trị giá là 5.625.000 đồng (năm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chủ động tiếp nhận ý chí của nhau để cùng thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lường Văn H2 và Lê Đôn N đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về T1 chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: T1 chất vụ án thuộc T3 hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên vụ án xảy ra đã gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tức giận việc mâu thuẫn giữa bạn mình với người khác khi đi chơi, đã không kìm chế được bản thân mà cầm gạch, đá ném vào xe ô tô của bị hại gây hư hỏng tài sản. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do vậy, việc đưa vụ án ra xét xử đối với các bị cáo và lên một mức án nghiêm minh tương xứng với T1 chất, mức độ và hậu quả gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự và không pH2 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lường Văn H2 và Lê Đôn N đều T2 khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã cùng nhau tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại được số tiền là 4.000.000 đồng; các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc T3 hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị hại có đơn xin bãi nại (rút yêu cầu khởi tố) đối với các bị cáo, nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lê Hữu T1 sau khi nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã tự nguyện đến Cơ quan Công an đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội,

nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đánh giá vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo không có việc bàn bạc, nhưng các bị cáo chủ động tiếp nhận ý chí của nhau cùng thực hiện tội phạm, nên vụ án không có T1 tổ chức mà chỉ là T3 hợp đồng phạm giản đơn; các bị cáo đều là người thực hành, đều cầm gạch, đá ném vào xe ô tô của bị hại gây hư hỏng về tài sản, nên đánh giá các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N nhất thời phạm tội ít nghiêm trọng; không pH2 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đều là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không cần thiết pH2 cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở T2 công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện T1 khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn; bản thân không có tài sản riêng, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không xác định được mức thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Trịnh Công T2 số tiền 4.000.000 đồng, anh T2 đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

[8] Về tang vật thu giữ: 02 mảnh gạch vỡ màu nâu đỏ; 01 viên gạch chỉ xây dựng bị nứt một mảnh, kích thước (21x10x5,5)cm, màu nâu đỏ; 01 đoạn gậy nửa gần chổi quét sơn dài 2,4m, đường kính 2cm, bị gãy đôi cách vị trí tay cầm 1,4m và 01 mảnh gạch kích thước (15x13x10)cm màu xám bám hồ vữa, thu giữ tại hiện T3 là công cụ, phương tiện liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị, nên cần tịch thu, tiêu hủy. Toàn bộ số tang vật trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Liên quan đến vụ án này, Công an huyện Thọ Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Kỳ H1 và Lê Công Đ1 về hành vi đánh nhau tại Phố Neo, xã N là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: các bị cáo pH2 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Hữu T1 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ T1 từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Lê Hữu H1 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ T1 từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. - Xử phạt bị cáo Lê Sỹ D 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ T1 từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn H2 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ T1 từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Lê Đôn N 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ T1 từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ pH2 thực hiện những N1 vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2 và Lê Đôn N.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh gạch vỡ màu nâu đỏ; 01 viên gạch chỉ xây dựng bị nứt một mảnh, kích thước (21x10x5,5)cm, màu nâu đỏ; 01 đoạn gậy nửa gần chổi quét sơn dài 2,4m, đường kính 2cm, bị gãy đôi cách vị trí tay cầm 1,4m và 01 mảnh gạch kích thước (15x13x10)cm, màu xám bám hồ vữa. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2019, Phiếu nhập kho số PNK 13 ngày 04/12/2019.

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Hữu T1, Lê Hữu H1, Lê Sỹ D, Lương Văn H2

và Lê Đôn N mỗi bị cáo pH2 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

T3 hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH2 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến